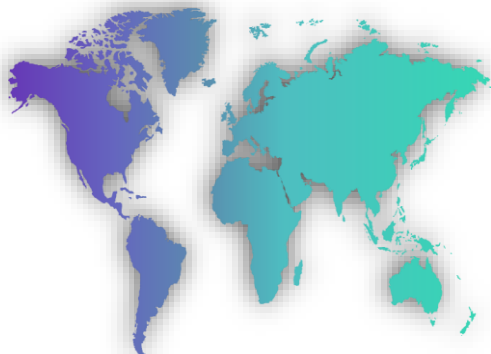




Thị trường thế giới



- ✓ Giá lợn nạc giao tháng 8/2022 ở Chicago, Mỹ biến động tăng do nắng nóng làm cho việc vận chuyển lợn trở nên khó khăn hơn đối với một số nhà sản xuất và có thể dẫn đến tình trạng khan hiếm nguồn cung lợn sẵn sàng giết mổ trong thời gian ngắn.
- ✓ Giá cà phê tăng do lo ngại sản lượng cà phê vụ mùa năm nay sẽ sẽ không đạt như kỳ vọng.
- ✓ Giá đường giảm trong đợt suy giảm của giá dầu thô, sự suy yếu của đồng real Brazil và Ấn Độ có thể cho phép xuất khẩu thêm đường.
- ✓ Giá chè Ấn Độ tăng do nhu cầu gia tăng từ Nga.

TÌNH HÌNH CHUNG

Thị trường trong nước



- Giá heo hơi tăng là do thời gian qua giá thức ăn chăn nuôi tăng quá cao, bệnh dịch tả heo châu Phi gây thiệt hại ở một số địa phương nên nguồn cung cho thị trường giảm. Bên cạnh đó, các nhà hàng, quán ăn, các khu du lịch hoạt động trở lại nên việc tiêu thụ thịt heo cao hơn.
- Giá tiêu tăng do thị trường Trung Quốc tăng thu mua hồ tiêu.
- Thị trường đường nội địa nhìn chung giao dịch chậm, hàng ra ít, giá nhích nhẹ ở khu vực miền Trung và Nam, ổn định ở miền Bắc.
- Giá cá tra nguyên liệu tại các tỉnh ĐBSCL tuần qua tiếp tục giảm do các doanh nghiệp lớn có xu hướng bắt cá chậm lại.





Thị trường thế giới

Giá gạo xuất khẩu của Ấn Độ tăng trong tuần qua do việc xuống giống mùa vụ mới chậm trễ ở các vùng trồng lúa chính. Giá gạo đỏ 5% tám được chào bán ở mức 362 - 368 USD/tấn, tăng 2 USD/tấn so với 361 -

366 USD/tấn tuần trước.

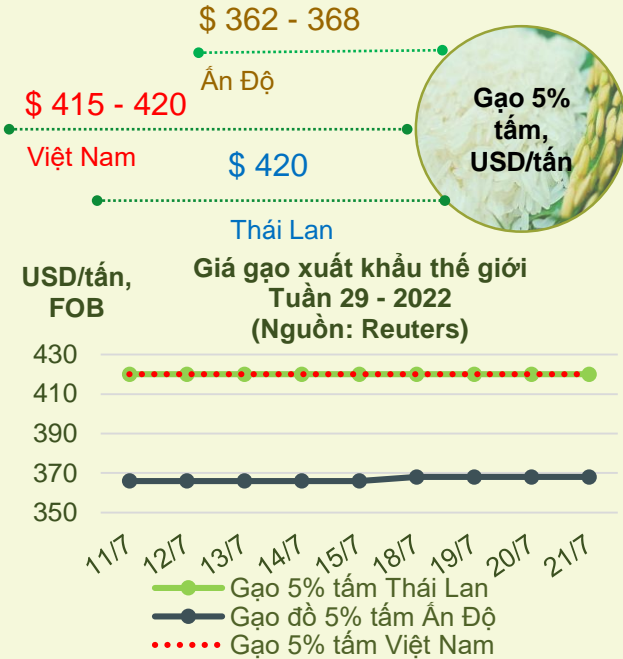
Một nhà xuất khẩu gạo Ấn Độ cho biết, nhu cầu tiêu thụ yếu, nhưng giá tăng nhẹ do trồng lúa không thu hoạch được.

Nông dân Ấn Độ đã trồng 12,85 triệu ha lúa trong mùa vụ hiện tại, giảm 17% so với cùng kỳ năm ngoái do lượng mưa ít ở các khu vực trồng lúa chính.

Tại Việt Nam, gạo 5% tám tiếp tục giữ ở mức 415 - 420 USD/tấn, không thay đổi so với một tuần trước. Các nhà xuất khẩu đã giảm bớt thu mua lúa của nông dân, chờ thu hoạch cao điểm và chờ đợi tín hiệu mua từ các thị trường lớn như Philippin, Trung Quốc.

Tuy nhiên, giá lúa trong nước lại giảm do nguồn cung mới từ vụ thu hoạch Hè Thu, mưa thường xuyên trong quá trình thu hoạch đã ảnh hưởng đến chất lượng lúa.

Tại Thái Lan, giá gạo tiêu chuẩn 5% tám vẫn duy trì mức 420 USD/tấn trong tuần thứ ba liên tiếp. Thị trường trầm lắng và nguồn cung cũng ổn định.



Thị trường trong nước

Giá lúa thường tại các tỉnh ĐBSCL biến động giảm trong tuần qua, trong đó các loại lúa chất lượng cao giảm khá nhiều. So với đầu tháng 7, giá các loại lúa đã giảm từ 200 - 400 đồng/kg do thời tiết xấu ảnh hưởng đến chất lượng lúa và nhu cầu yếu.

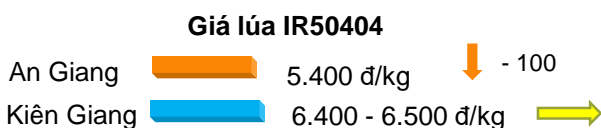
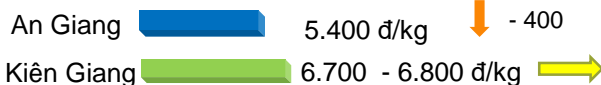
Thời tiết mưa bão nhiều ngày khiến chất lượng lúa Hè Thu giảm liên tục, trong khi diện tích lúa chín ngày càng tăng tại các địa phương ĐBSCL.

Cụ thể, tại An Giang, lúa IR50404 bình ổn cho đến ngày 20/7 giảm 100 đồng/kg xuống còn 5.400 đồng/kg; lúa chất lượng cao OM 5451 giảm mạnh 400 đồng/kg, từ 5.900 đồng/kg xuống còn 5.400 đồng/kg. Tại Kiên Giang, lúa IR50404 giữ ở mức 6.400 - 6.500 đồng/kg; lúa chất lượng cao OM 5451 không đổi ở mức 6.700 - 6.800 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 ở mức 7.000 - 7.100 đồng/kg. Tại Bạc Liêu, lúa tươi giống ST24, ST25 có giá 7.100 - 7.200 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 ở mức 6.000 - 6.100 đồng/kg.

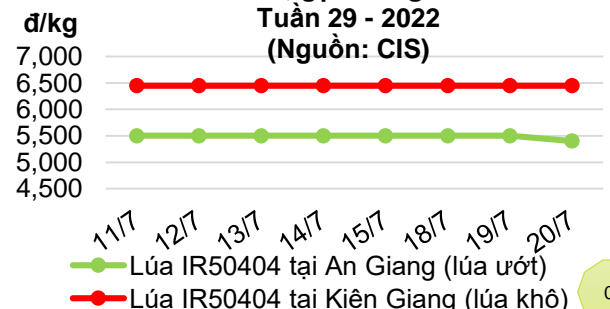
định, với gạo IR50404 tại An Giang và Vĩnh Long ở mức lần lượt là 11.500 đồng/kg và 12.000 đồng/kg; gạo jasmine có giá 15.000 đồng/kg và 14.000 đồng/kg. Gạo thơm chợ Đào tại Tp Hồ Chí Minh 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái Lan 22.000 đồng/kg. Tại thị trường miền Bắc, giá bán buôn lúa và gạo Khang Dân tại Hà Nội ổn định ở mức 7.500 đồng/kg và 14.000 đồng/kg; gạo Khang Dân tại Hưng Yên ổn định ở mức 11.500 đồng/kg. Tại Nam Định, thóc tạ giao tăng 200 đồng/kg lên 7.800 đồng/kg, gạo tạ giao giữ giá 11.500 đồng/kg; gạo Bắc thơm tăng 500 đồng/kg lên 16.000 đồng/kg.

Về thị trường xuất khẩu, Công ty TNHH VRICE cho biết, 6 tháng đầu năm xuất khẩu gạo sang EU vẫn ổn định, nhưng từ tháng 7 trở đi có thể sẽ giảm dần. Lý do một phần vì EU đã lên tiếng cảnh báo đối với gạo nhập khẩu từ Việt Nam, thứ hai là vì đồng Euro đang mất giá so với USD nên giá gạo bán vào EU đang rất cao. Hiện nay gạo Jasmine xuất khẩu vào EU có giá 600 USD/tấn, đã giảm 50 USD/tấn so với trước đây.

Giá gạo tại Vĩnh Long, An Giang tuần qua tiếp tục ổn định



Giá lúa, gạo trong nước Tuần 29 - 2022 (Nguồn: CIS)





Thị trường thế giới

Giá lợn nạc giao tháng 8/2022 ở Chicago, Mỹ biến động tăng trong tuần qua với mức tăng 6,47 UScent/lb lên mức 116,3 UScent/lb. Giá thịt lợn tăng do nắng nóng đã làm cho việc vận chuyển lợn trở nên khó khăn hơn đối với một số nhà sản xuất và có thể dẫn đến tình trạng khan hiếm nguồn cung lợn sẵn sàng giết mổ trong thời gian ngắn.

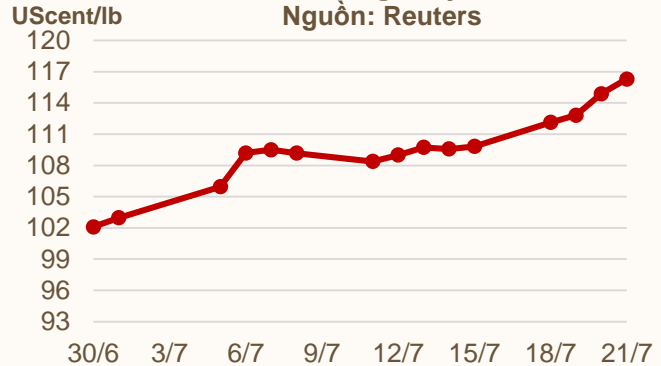
Sản lượng lợn giết mổ của Mỹ đang ở gần mức thấp nhất trong năm, nhưng nhu cầu tiêu thụ cả thịt bò và thịt lợn đều tăng mạnh. Điều này chứng tỏ nhu cầu thịt đỏ được duy trì tốt trong thời kỳ suy thoái. Nguồn cung lợn hơi thắt chặt cũng đang hỗ trợ giá giao ngay và giá kỳ hạn. Nhu cầu thịt lợn tăng do giá thịt bò đắt đỏ hơn. Tuy nhiên, số lượng lợn giết mổ có thể sẽ bắt đầu tăng cao hơn vào nửa cuối tháng 7/2022 và sau đó sẽ tiếp tục tăng vào giữa tháng 8/2022.

Dự báo doanh số bán rỗng thịt lợn của Mỹ là 18.300 tấn cho năm 2022, giảm 42% so với dự báo tuần trước và giảm 37% so với mức trung bình 4 tuần trước. Mức tăng chủ yếu là Mexico (10.100 tấn, giảm 400 tấn so với dự báo tuần trước), Nhật Bản (3.400 tấn, giảm 800 tấn so với dự báo tuần trước),

Lợn nạc giao tháng 8/2022 thị trường Chicago

116,3 UScent/lb + 6,47

Giá lợn hơi giao tháng 8/2022 thị trường Chicago, Mỹ
Nguồn: Reuters



Trung Quốc (1.600 tấn, giảm 200 tấn), Hàn Quốc (1.200 tấn, giảm 300 tấn) và Colombia (800 tấn). Xuất khẩu thịt lợn của Mỹ đạt 23.100 tấn, giảm 28% so với dự báo tuần trước và giảm 21% so với mức trung bình 4 tuần trước đó; xuất khẩu chủ yếu sang Mexico (10.800 tấn), Trung Quốc (3.600 tấn), Nhật Bản (2.900 tấn), Hàn Quốc (2.100 tấn) và Colombia (1.000 tấn).

Thị trường trong nước

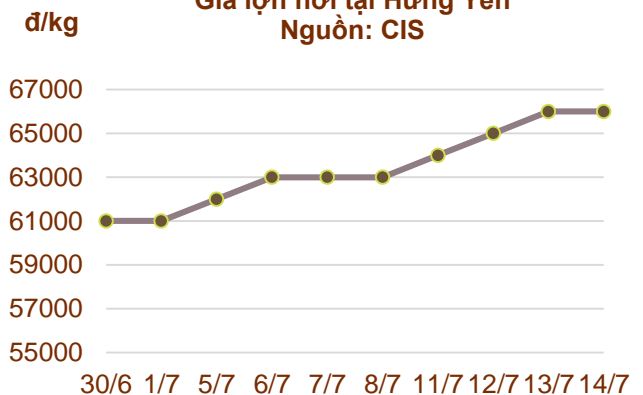
Tại khu vực miền Bắc, giá lợn hơi ổn định trong tuần qua. Trong đó, TP Hà Nội hiện giao dịch ở mức 69.000 đồng/kg, thấp nhất khu vực. Bắc Giang, Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình, Hà Nam, Vĩnh Phúc và Ninh Bình thu mua lợn hơi trong khoảng 70.000 - 72.000 đồng/kg. Các tỉnh còn lại không ghi nhận biến động biến động mới so với tuần trước. Giá lợn hơi tại miền Bắc dao động trong khoảng 69.000 - 72.000 đồng/kg.

Giá lợn hơi khu vực miền Trung, Tây Nguyên tăng 5.000 đồng/kg trong tuần qua. Theo đó, các tỉnh Quảng Nam, Bình Định, Quảng Ngãi và Thừa Thiên Huế tăng lên khoảng 69.000 - 71.000 đồng/kg. Tỉnh Ninh Thuận hiện giao dịch tại mức 66.000 đồng/kg. Thanh Hóa và Nghệ An thu mua lợn hơi với giá 70.000 đồng/kg và 72.000 đồng/kg. Giá lợn hơi tại miền Trung, Tây Nguyên dao động trong khoảng 66.000 - 72.000 đồng/kg.

Thị trường lợn hơi khu vực miền Nam tăng 5.000 – 6.000 đồng/kg. Cụ thể, TP. HCM và Tây Ninh cùng thu mua lợn hơi ở mức 66.000 đồng/kg. Thương lái hai tỉnh Hậu Giang và Sóc Trăng giao dịch với giá 68.000 đồng/kg. Mức giá cao nhất khu vực hiện là 71.000 đồng/kg, ghi nhận tại hai tỉnh Vũng Tàu và An Giang. Giá lợn hơi tại miền Nam dao động trong khoảng 65.000 - 71.000 đồng/kg.

Giá lợn hơi tăng là do thời gian qua giá thức ăn chăn nuôi tăng quá cao, bệnh dịch tả lợn châu Phi gây thiệt hại ở một số địa phương nên nguồn cung cho thị trường giảm. Bên cạnh đó, các nhà hàng, quán ăn, các khu du lịch hoạt động trở lại nên việc tiêu thụ thịt lợn cao hơn.

Giá lợn hơi tại Hưng Yên
Nguồn: CIS



Bắc	69-72	nghìn đồng/kg
Trung & TN	66-72	nghìn đồng/kg
Nam	65-71	nghìn đồng/kg



Thị trường thế giới

Sau khi nguồn cung tôm tăng 17,6% vào năm 2021, đã tăng sẽ tiếp tục vào năm 2022. Rabobank dự đoán khối lượng toàn cầu có thể đạt mức 5 triệu tấn năm nay, tăng thêm 1 triệu tấn so với năm 2020. Tuy nhiên, người nuôi gặp phải nhiều khó khăn khi chi phí thức ăn chăn nuôi, vận chuyển hàng hóa và năng lượng tăng. Chi phí thức ăn cho người nuôi tôm đã tăng 30% kể từ năm 2019 và có khả năng sẽ tăng trong ít nhất hai đến ba năm nữa. Đồng thời, giá cước vận chuyển cũng tăng gấp đôi, thậm chí có trường hợp còn tăng gấp ba lần. Tôm cũng có chi phí năng lượng tương đối cao liên quan đến việc phải sục khí trong ao.

Theo ông Nikolik, nhà phân tích cấp cao của Rabobank, giá bán tôm đang giảm và đã ở dưới mức trước đại dịch. Lạm phát ở hầu hết các quốc gia có thể làm giảm nhu cầu đối với dịch vụ ăn uống.

Trung Quốc - một nhà nhập khẩu tôm quan trọng - tiếp tục đối mặt với COVID-19 trong năm 2022. Ngân hàng Rabobank ước tính tổng doanh số bán thực phẩm của Trung Quốc sẽ giảm 5,8% vào năm 2022 xuống còn 680 tỷ USD sau khi phục hồi vào năm 2021.

Ecuador tiếp tục là nước sản xuất tôm tăng trưởng

nhANH NHẤT, vượt mốc 1 triệu tấn vào năm 2021. Đây là một bước nhảy vọt đáng kể so với 793.000 tấn vào năm 2020 và tốc độ phát triển chưa có dấu hiệu chậm lại. Xuất khẩu tôm Ecuador đã tăng 33% trong 4 tháng đầu năm 2022.

Mặt khác, ở Ấn Độ, nông dân đã phản ứng với "tín hiệu giá" từ thị trường. Xuất khẩu tôm không thay đổi so với năm trước, nhưng giá đang giảm và lợi nhuận của người nuôi đang sụt giảm. Là nhà cung cấp chính cho Mỹ, Ấn Độ phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ Ecuador và Indonesia.

Theo Nikolik, ngành tôm Việt Nam, có vẻ sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định. Thị trường của tôm Việt Nam rất đa dạng, linh hoạt. Giá bán tôm Việt Nam đã giảm kể từ đầu năm, nhưng nhìn chung vẫn trên mức năm 2020 và 2021.

Và Indonesia, nơi chủ yếu chuyên bán cho thị trường Mỹ, xuất khẩu đã tăng 21% trong 3 tháng đầu năm nay. Indonesia có thị trường nội địa cho tôm lớn hơn hầu hết các nhà sản xuất khác và vào năm 2021, nước này có thể duy trì xu hướng tăng trưởng xuất khẩu bằng cách chuyển một số khối lượng từ thị trường nội địa sang thị trường quốc tế.

Thị trường trong nước

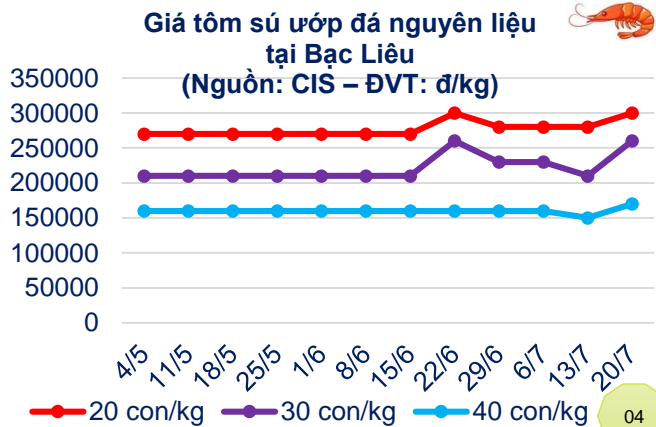
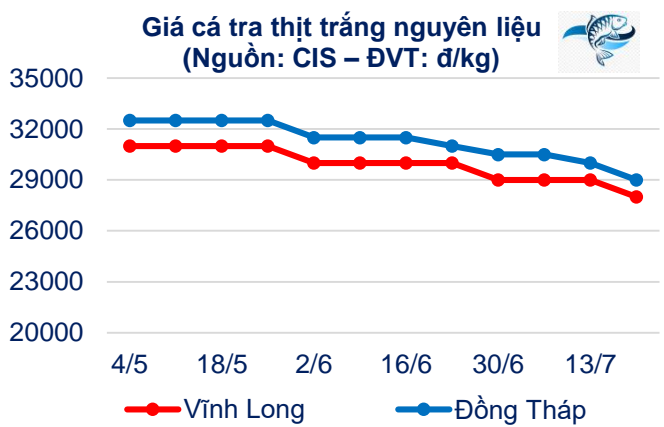
Giá cá tra nguyên liệu tại các tỉnh ĐBSCL tuần qua tiếp tục giảm thêm khoảng 1.000 đồng/kg, hiện dao động trong khoảng 28.000 - 29.000 đồng/kg cho cá size 800g-1kg do các doanh nghiệp lớn có xu hướng bắt cá chậm lại.

Giá tôm sú nguyên liệu tuần qua có xu hướng tăng do nguồn cung ít. Tại Bạc Liêu, giá trung bình tôm sú ướp đá cỡ lớn 20 con/kg tăng 20.000 đồng/kg lên 300.000 đồng/kg; cỡ 30 con/kg tăng 50.000 đồng/kg lên 260.000 đồng/kg; cỡ 40 con/kg tăng 20.000 đồng/kg lên 170.000 đồng/kg. Giá tôm thẻ chân trắng ướp đá cỡ 40 con/kg giữ mức 120.000 đồng/kg; cỡ 60 và 70 con/kg giữ mức 100.000 đồng/kg và 95.000 đồng/kg; cỡ 100 con/kg 85.000 đồng/kg.



Cá tra nguyên liệu size 800-1 kg
28.000 – 29.000 đ/kg ↓ - 1.000

Tôm sú ướp đá cỡ 20 con/kg Bạc Liêu
300.000 đ/kg ↑ + 20.000





Thị trường thế giới

Sản lượng rau quả của Ấn Độ niên vụ 2021/22 ước đạt 341,63 triệu tấn, tăng 2,1% (khoảng 7,03 tấn) so với niên vụ 2020/21. Sản lượng hành ước đạt 31,7 tấn (tăng 19,0%); sản lượng khoai tây ước đạt 53,58 tấn (giảm 4,6%); sản lượng cà chua ước đạt 20,34 tấn (giảm 4,0%).

Nông dân trồng xoài ở Pakistan cho biết, sản lượng trái của họ đã giảm tới 40% ở một số khu vực vì nhiệt độ cao và thiếu nước. Năm nay, nhiệt độ tăng mạnh vào tháng 3 - sớm hơn bình thường, kéo theo các đợt nắng nóng làm hư hại mùa màng và cạn kiệt mực

nước trong các kênh mà nông dân phụ thuộc vào việc tưới tiêu.

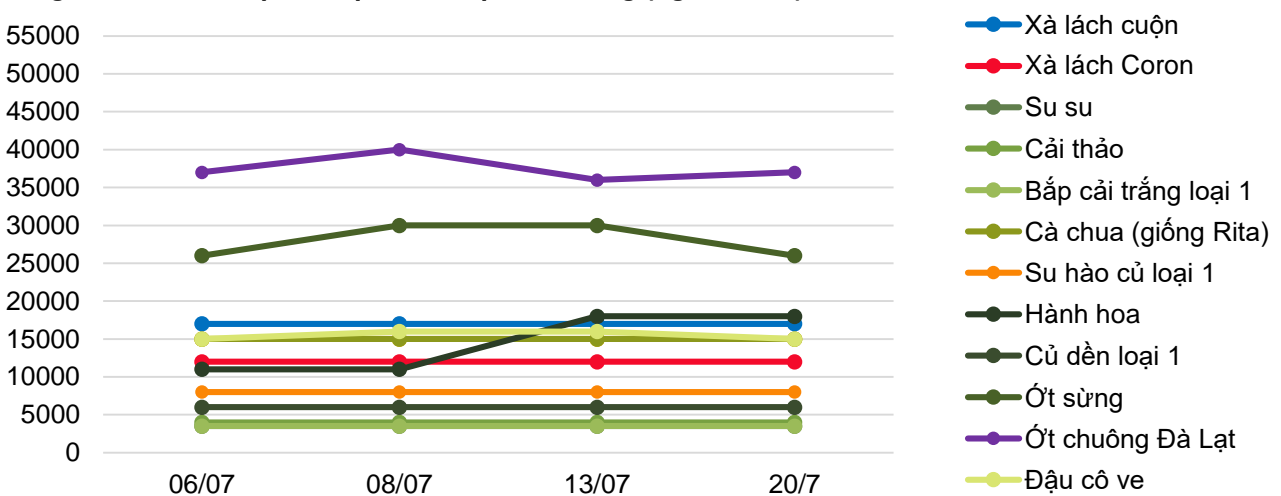
Theo tờ China Daily của Thái Lan, giá thu mua sầu riêng núi lửa Sisaket thấp nhất của Thái Lan năm nay chỉ 90 baht/kg (khoảng 58.000 đồng/kg), đạt mức giá thấp nhất trong 20 năm qua. Nguyên nhân chính là do chất lượng sầu riêng bị giảm sút nhiều do thời tiết khắc nghiệt, các vườn trồng không chịu ảnh hưởng của thời tiết lại tăng giá lên cao dẫn đến chênh lệch giá rất lớn.

Thị trường trong nước

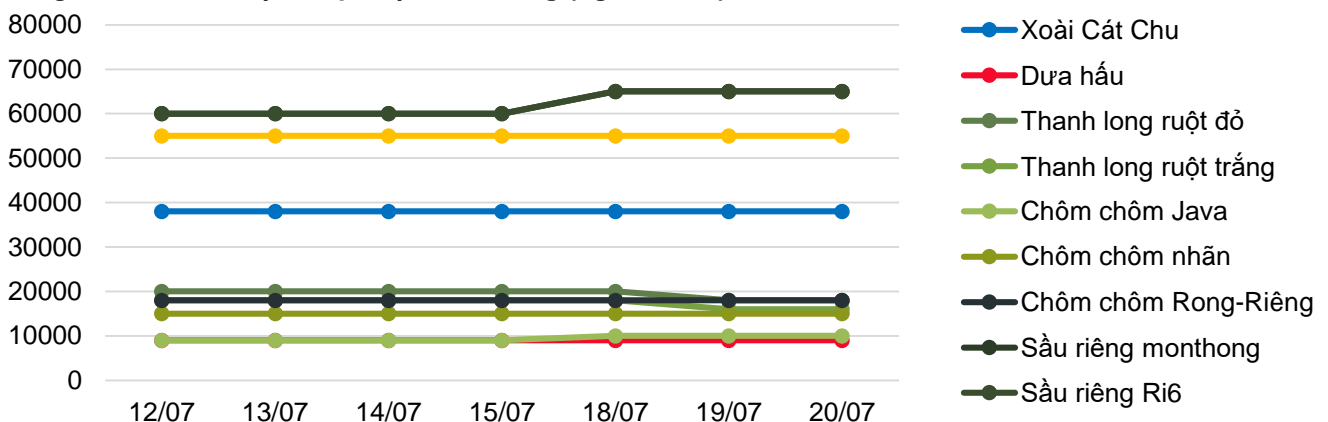
Đối với thị trường rau củ tại Lâm Đồng diễn biến tương đối ổn định đối với nhiều loại củ quả như xà lách, su su, cải thảo, bắp cải... tại ở mức giá lần lượt là 10.000-12.000 đ/kg đối với xà lách, su su 3.500 đ/kg; cải thảo 4.000 đ/kg; bắp cải 3.500 đ/kg; ớt sừng duy trì ở mức giá 26.000 đ/kg và đặc biệt ớt chuông và củ dền duy trì ở các mức giá là 36.000 đ/kg đối với ớt chuông và 6.000 đ/kg đối với củ dền.

Tuần qua giá một số quả tại khu vực phía Nam vẫn duy trì ở mức giá của tuần trước như chôm chôm, dưa hấu, xoài. Cụ thể tại tỉnh Tiền Giang, chôm chôm Rong riêng vẫn duy trì ở mức 18.000 đ/kg; xoài Cát chu 38.000 đ/kg, xoài Cát Hòa Lộc là 55.000 đ/kg. Tuy nhiên mặt hàng thanh long giảm nhẹ (giảm 2.000 đ/kg so với tuần trước) xuống mức 18.000 đ/kg đối với thanh long đỏ và thanh long trắng là 16.000 đ/kg. Tuần qua, giá sầu riêng tăng lên mức giá 65.000 đ/kg do nguồn cung giảm dần.

Giá một số loại rau củ tại Lâm Đồng (nguồn: CIS)



Giá một số quả tại Tiền Giang (nguồn: CIS)





Thị trường thế giới

Giá đường thế giới tuần qua đảo chiều giảm xuống mức thấp nhất hai tuần. Giá đường giảm trong đợt suy giảm của giá dầu thô và sự suy yếu của đồng real Braxin. Đồng real yếu hơn khuyến khích các nhà sản xuất đường của Braxin xuất khẩu đường.

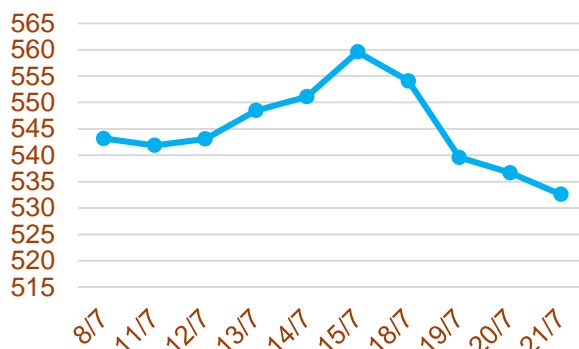
Bên cạnh đó, giá đường đã ở thế phòng thủ trước những dấu hiệu cho thấy Ấn Độ có thể cho phép xuất khẩu thêm đường gây ảnh hưởng đến giá đường. Báo cáo từ Bloomberg cho biết chính phủ Ấn Độ đang xem xét cho phép xuất khẩu thêm 1-1,2 triệu tấn đường xuất khẩu cho năm kết thúc vào ngày 30 tháng 9 để giúp các nhà máy đường của Ấn Độ khỏi vỡ nợ về hợp đồng xuất khẩu. Con số này cao hơn hạn ngạch 10 triệu tấn đường xuất khẩu hiện tại.

Tính trung bình trong tuần (đến ngày 21/7), giá đường trắng kỳ hạn tháng 10/2022 trên sàn London giảm 0,19% so với tuần trước, đạt 544,5 USD/tấn. Giá đường thô kỳ hạn tháng 10/2022 tại sàn New York giảm 0,16%, đạt 18,9 UScent/lb.

Giá đường trắng kỳ hạn tháng 10/2022

Nguồn: Reuters

USD/tấn



Đường trắng kỳ hạn tháng 10/2022 trên sàn London

544,5 USD/tấn ↓ - 0,19%

Thị trường trong nước

Thị trường đường nội địa nhìn chung giao dịch chậm, hàng ra ít, giá nhích nhẹ ở khu vực miền Trung và Nam, ổn định ở miền Bắc. Cụ thể, tại miền Bắc, đường RS Sơn La giữ giá chào bán ở mức 17.500 đồng/kg; tại miền Trung, giá đường RS An Khê chào bán ở mức 17.350 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg so với tuần trước. Tại miền Nam, giá đường RS An Khê ở mức 17.750 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg.

Hiệp hội mía đường Việt Nam (VSSA) cho biết trong tháng 6 các nhà máy của ngành đường Việt Nam đã hoàn thành vụ mía 2021-2022. Lũy kế đến kết thúc vụ, toàn ngành đã ép được 7,5 triệu tấn mía sản xuất được gần 741.700 tấn đường, tăng hơn 11,6% về sản lượng mía ép và 7,5% về sản lượng đường so với vụ ép mía 2020-2021.

So sánh cùng kỳ với vụ ép mía 2020/21 cho thấy sự tăng trưởng với sản lượng mía ép tăng 11% và sản lượng đường tăng 7%. Tuy vậy, nếu so sánh số liệu niên vụ 2021/22 với các niên vụ trước thì sản lượng đường vẫn đang giảm khá mạnh, cụ thể giảm 33% so với niên vụ 2019/20 và giảm 38% so với niên vụ 2017/18 ở mức 1,4 triệu tấn đường thì có thể thấy ngành đường khó mà quay lại.

Tháng 9 - 12 là cao điểm cho vụ sản xuất thực phẩm các lễ hội lớn trong năm như trung thu, tết nguyên đán, khi đó, nhu cầu tăng đột biến trong bốn tháng này thường tăng từ 30% trở lên. Đây cũng là giai đoạn "giáp hạt" khi các nhà máy đường trong nước chưa vận hành. Với chỉ hơn 740 nghìn tấn.

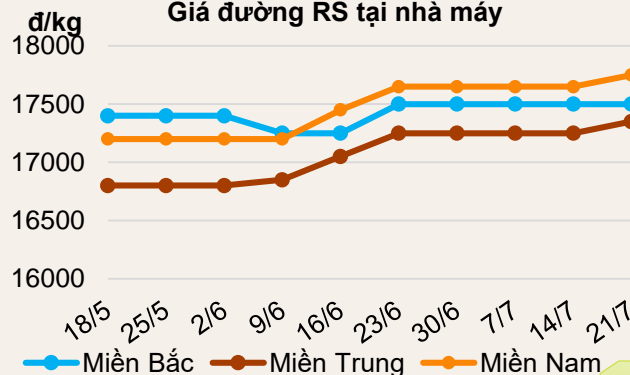
đường sản xuất trong nước, ước tồn kho đến thời điểm tháng 7 các nhà máy trong nước chỉ còn tương đương 370 nghìn tấn. Sản lượng này chỉ đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ 2 tháng và tối đa chỉ kéo dài đến nửa tháng 9/2022.

Có thể thấy, với nhu cầu tiêu dùng lớn nhưng lượng đường sản xuất trong nước không đủ đáp ứng, lượng đường nhập khẩu lại bấp bênh, dự trữ đường của Việt Nam đang ở mức thấp và đáng báo động khi mà việc bổ sung nguồn cung từ nhập khẩu ngày càng khó khăn do đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Dự báo giá đường trong nước có thể sẽ tiếp tục giữ ở mức cao khi nguồn cung hạn chế do nguồn cung bất ổn của thế giới trong khi giá giao dịch quốc tế vẫn chưa có dấu hiệu giảm và Việt Nam tiếp tục chính sách phòng vệ đối với đường nhập khẩu.

Đường kính trắng RS

Miền Bắc	17.500 đ/kg
Miền Trung	17.350 đ/kg
Miền Nam	17.750 đ/kg

Giá đường RS tại nhà máy





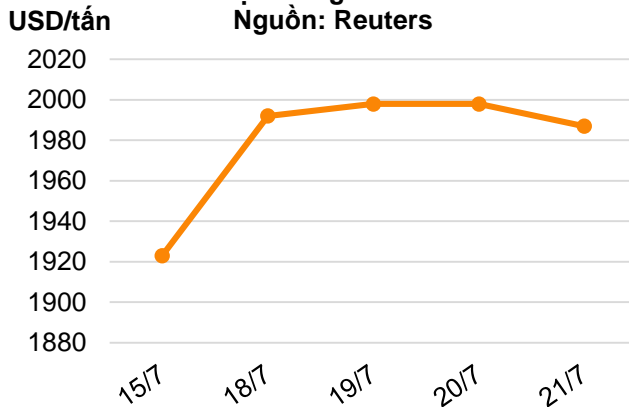
Thị trường thế giới

Tuần qua, giá cà phê thế giới biến động tăng. Cụ thể, giá cà phê Robusta giao tháng 9/2022 tại thị trường London tăng 64 USD/tấn lên mức 1.987 USD/tấn. Giá cà phê tăng do lo ngại sản lượng cà phê vụ mùa năm nay sẽ không đạt như kỳ vọng.

Cecafé – Braxin báo cáo xuất khẩu tháng 6 đạt 3,144 triệu bao cà phê hạt, tăng 2,1% so với cùng kỳ năm trước, không vì khối lượng xuất khẩu nhiều hơn mà do năm ngoái những vấn đề về logistics và sự ách tắc tại các cảng xuất nhập khẩu hàng hóa thế giới đè nặng lên thị trường toàn cầu nói chung.

Theo nhà tư vấn HedgePoint GM dự báo ước tính niên vụ 2022/2023 toàn cầu chỉ dư thừa 0.3 triệu bao thay vì dư thừa gần 7 triệu bao theo Cơ quan nông nghiệp Hoa Kỳ USDA. Thông tin thừa cung ít cũng phần nào kiềm hãm đà giảm giá cà phê. Tuy nhiên các dự báo từ các cơ quan khác nhau chỉ mang tính chất hỗ trợ giá dao động theo thời điểm và có thể dễ dàng đổi hướng nếu có các dự báo khác phản bác lại.

Giá Robusta kỳ hạn giao tháng 9/2022 thị trường London
Nguồn: Reuters



Cà phê Robusta giao tháng 9/2022 tại thị trường London

1.987 USD/tấn ↑ + 64

Thị trường trong nước

Thị trường cà phê trong nước biến động tăng cùng xu hướng thị trường cà phê thế giới. Giá cà phê với nhân xô các tỉnh Tây Nguyên hiện ở mức 42.300 – 42.800 đồng/kg, tăng 1.300 đồng/kg so với tuần trước. Giá cà phê Robusta giá FOB giao tại cảng Tp Hồ Chí Minh tăng 64 USD/tấn lên 2.042 USD/tấn.

Các thương nhân quốc tế cho rằng nông dân Việt Nam hiện đang nắm trong tay khoảng 10% sản lượng vụ mùa, tức khoảng 180.000 tấn cà phê.

Với lợi thế địa lý có diện tích rộng trên 30 triệu km2, dân số trên 1,4 tỷ người và nhu cầu nhập khẩu cao, nhiều mặt hàng phù hợp với hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, khối thị trường châu Phi thực sự là những thị trường đa dạng và tiềm năng cho doanh nghiệp Việt Nam, trong đó có mặt hàng cà phê.

Châu Phi là thị trường có nhu cầu lớn về mặt hàng cà phê. Hàng năm, châu Phi dành khoảng 750 triệu USD để nhập khẩu cà phê. Trong đó, Việt Nam là 1 trong 5 thị trường cung ứng chính. Ngoài xuất khẩu thô, một số thương hiệu cà phê chế biến của Việt Nam như Trung Nguyên, King Coffee cũng được quan tâm tại khu vực này.

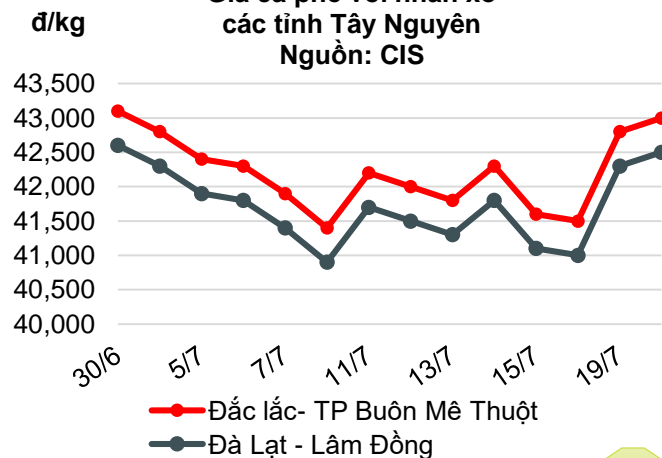
Tuy nhiên, để xuất khẩu cà phê sang châu Phi, doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều khó khăn như vấn đề vận chuyển và bảo quản hàng phù hợp để di chuyển qua chặng đường xa, nhiều thủ tục, quy định trong thương mại của hầu hết quốc gia châu Phi còn chưa phát triển như các thị trường ở châu Âu, châu Mỹ. Vì vậy, doanh nghiệp cần đầu tư nghiên cứu kỹ nhu cầu thị trường, tìm ra những giải pháp tối ưu nhất để có thể xuất khẩu cà phê sang thị trường đầy tiềm năng này.

Cà phê với nhân xô các tỉnh Tây Nguyên

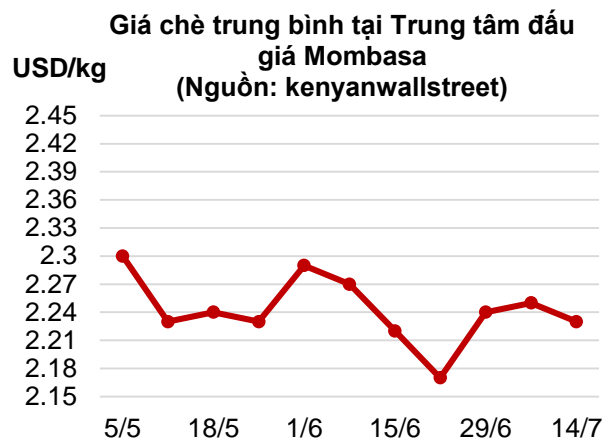
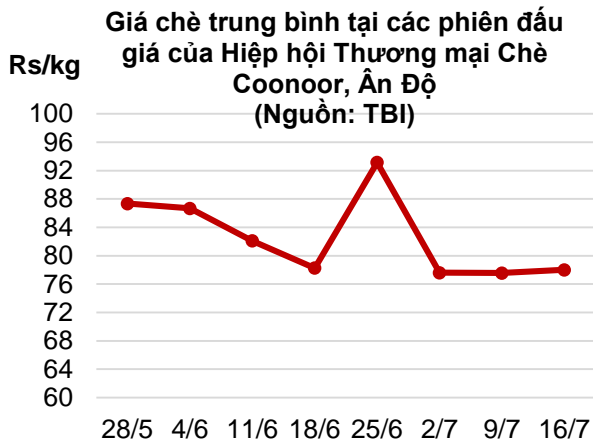
42.300 – 42.800 đ/kg ↑ +1.300



Giá cà phê với nhân xô các tỉnh Tây Nguyên
Nguồn: CIS



Thị trường thế giới



Tại Ấn Độ, giá chè tại phiên đấu giá của Hiệp hội Thương mại chè Coonoor (CTTA) có phiên tăng giá sau 2 tuần giảm, đạt mức giá trung bình 78,01 Rs/kg hôm 16/7, so với 77,56 Rs/kg tuần trước đó. Nhu cầu gia tăng từ Nga - một trong những khách hàng mua chè lớn nhất của Ấn Độ đã khiến giá chè orthodox - chè rời được sản xuất theo cách truyền thống tăng tới 50%. Giá chè CTC chất lượng tốt cũng đã tăng tới 40% do Nga cũng tiêu thụ loại chè này.

Trong khoảng thời gian tương tự vào năm 2021, một kg chè được bán ở mức 1,55 USD, đây là thời điểm trước khi Chính phủ đưa ra chế độ giá tối thiểu 2,53 USD cho một kg vào tháng 9.

Động thái này nhằm hỗ trợ các hộ nông dân sản xuất đem nhỏ bị ảnh hưởng bởi thị trường xấu đi, vốn đã chứng kiến giá bán gần như giảm xuống dưới giá thành sản xuất.

Cuộc chiến giữa Nga và Ucraina bắt đầu từ tháng 2 đã làm gián đoạn hoạt động xuất khẩu chè của Ấn Độ sang Nga.

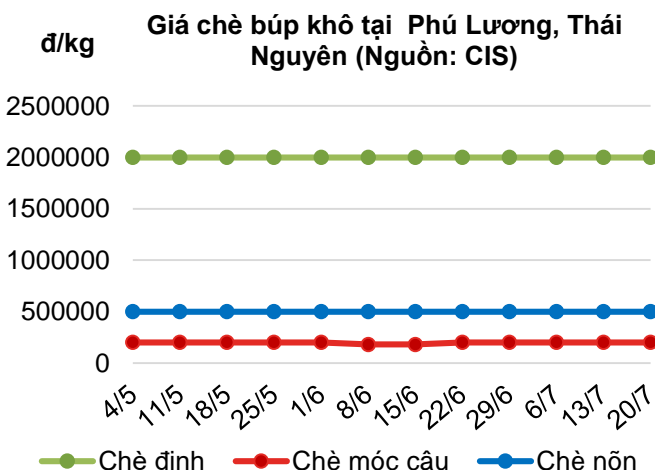
Giá chè trung bình tại phiên đấu giá Mombasa đã giảm nhẹ xuống 2,23 USD (Sh264)/kg hôm 14/7 so với 2,25 USD (Sh265) được ghi nhận trong lần bán trước đó.

Dữ liệu từ Hiệp hội Thương mại Chè Đông Phi (EATTA) cho thấy tổng khối lượng giao dịch là 815.763 kg, giảm so với 9.334.016 kg được bán trong đợt bán trước đó.

Trong khoảng thời gian tương tự một năm trước, tổng khối lượng bán ra là 5.835.851 kg.



Thị trường trong nước



Giá chè nhìn chung ổn định. Tại vùng chè Phú Lương, Thái Nguyên, giá trung bình trong tháng đối với chè búp khô (chè đỉnh) ở mức 2.000.000 đồng/kg, giá chè móc câu ở mức 200.000 đồng/kg, chè nở 500.000 đồng/kg.

Giá chè búp khô (chè đỉnh)

2,0 triệu đ/kg

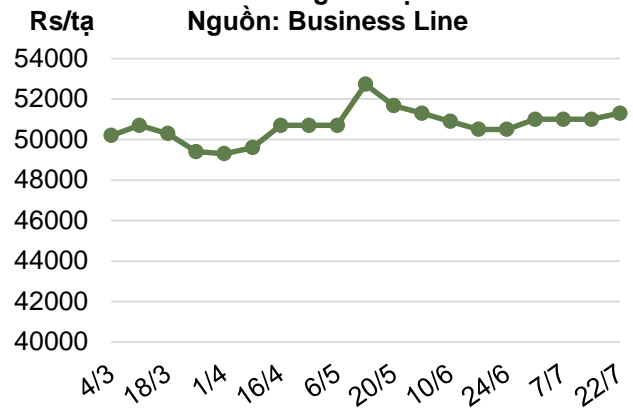


Thị trường thế giới

Tuần qua, giá tiêu giao ngay trên sàn Kochi, thị trường Ấn Độ tăng 300 Rs/ tạ lên mức 51.300 Rs/ tạ.

Khi giá tiêu tăng do năng suất giảm trong năm nay, nông dân trồng tiêu tại Sirumalai ở thành phố Dindigul (bang Tamil Nadu, Ấn Độ) đã phải đối mặt với tình trạng việc canh tác đã bị ảnh hưởng do mưa lớn vào năm ngoái. Trong một năm năng suất tốt, sản lượng hồ tiêu từ 1 trang trại sẽ đạt tổng cộng 2 tấn. Tuy nhiên, trong năm nay, 1 trang trại chỉ thu hoạch được 25kg tiêu - thấp đáng kể so với mức trước kia. Bất chấp tình hình trên trên, các thương nhân đang thu mua sản phẩm với giá dao động trong khoảng 400 - 600 rupee/kg so với mức thông thường khoảng 150 - 300 rupee/kg. Song, rất khó để đáp ứng chi phí đầu tư cho mùa trồng trọt trong năm nay.

Giá tiêu giao ngay trên sàn Kochi, thị trường Ấn Độ
Nguồn: Business Line



Thị trường trong nước

Tuần qua, giá hạt tiêu trong nước tăng 1.000 đồng/kg. Tại Bà Rịa Vũng Tàu, giá tiêu ở mức 71.000 đồng/kg. Tại Đắk Lắk, Đắk Nông, giá tiêu hiện là 68.500 đồng/kg. Tại Đồng Nai và Gia Lai, giá tiêu là 67.500 đồng/kg. Giá tiêu tăng do thị trường Trung Quốc tăng thu mua hồ tiêu.

Theo số liệu thống kê mới nhất của Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam, 15 ngày đầu tháng 7 năm 2022, Việt Nam xuất khẩu được 8.715 tấn, trong đó tiêu đen đạt 7.893 tấn, tiêu trắng đạt 822 tấn, tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 35,8 triệu USD, trong đó tiêu đen đạt 31,2 triệu USD, tiêu trắng đạt 4,6 triệu USD. Xuất khẩu hồ tiêu đầu tháng 7/2022 đã bị chậm lại do tình hình kinh tế tài chính bất ổn trên thế giới, lạm phát leo cao ở nhiều quốc gia khiến nhu cầu giảm sút.

Đối với nhập khẩu hồ tiêu, trong 15 ngày đầu tháng 7/2022, Việt Nam đã nhập khẩu 2.429 tấn hồ tiêu. Trong đó, tiêu đen đạt 2.370 tấn, tiêu trắng đạt 59 tấn. Tổng kim ngạch nhập khẩu đạt 9,3 triệu USD. Việt Nam nhập tiêu chủ yếu từ Campuchia đạt 1.057 tấn và Braxin đạt 1.007 tấn. Các doanh nghiệp nhập khẩu lớn: Gia vị Sơn Hà, Quỳnh Trung, Trần Châu và Thái Sang.

Để giảm thiểu những tác động của thị trường, giúp người nông dân yên tâm đầu tư sản xuất, tránh những rủi ro của giá lên xuống bấp bênh, từ nhiều năm nay các địa phương đã thay đổi phương thức canh tác hồ tiêu, hướng đến sự ổn định, đầu ra bền vững.

Như huyện Đắk Song (Đắk Nông) hiện có 11 HTX phát triển hồ tiêu theo hướng bền vững. Toàn huyện có hơn 13.500 ha hồ tiêu, trong đó có hơn 12.500 ha cho thu hoạch, sản lượng hơn 32.500 tấn/năm. Hiện nay, đã có 2.122 ha hồ tiêu của bà con ở Đắk Song được sản xuất bền vững, đạt các tiêu chuẩn nông

ngiệp sạch như: VietGAP, Rainforest alliance, Grown for good...

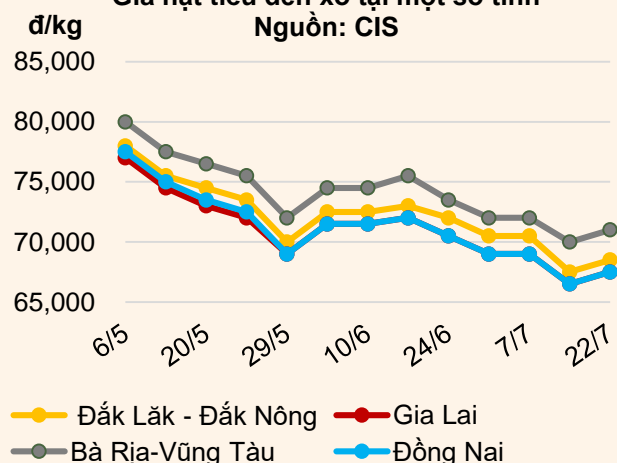
Người dân ngày càng chú trọng sử dụng các biện pháp sinh học để chăm sóc, phát triển hồ tiêu theo hướng bền vững. Các vườn hồ tiêu được người dân sử dụng rộng rãi các chế phẩm sinh học, sử dụng phân bón hữu cơ để chăm sóc.

Còn tại Gia Lai, Công ty TNHH một thành viên Tiêu đỏ Gia Lai hợp tác với nông dân trồng tiêu xanh trái vụ. Hướng đi này mở ra cơ hội liên kết sản xuất hồ tiêu chất lượng, có giá trị thương phẩm cao.

Đối với phương pháp canh tác truyền thống, nông dân thu hoạch hồ tiêu đồng loạt cùng một thời điểm nên giá thành thường thấp hơn so với trái vụ do nguồn cung khan hiếm.

Do đó, việc phát triển sản xuất hồ tiêu xanh trái vụ, đưa ra thị trường với số lượng lớn sẽ giúp nông dân nâng cao hiệu quả kinh tế.

Giá hạt tiêu đen xô tại một số tỉnh
Nguồn: CIS





Thị trường trong nước

Tuần qua, giá điều nguyên liệu ghi nhận tăng nhẹ ở Bình Phước và ổn định tại Đồng Nai. Cụ thể, hạt điều khô tại Bình Phước tăng 500 đồng/kg trở lại mức 32.000 đồng/kg của tuần trước. Tại Đồng Nai, hạt điều khô mua xô vẫn giữ ở mức 21.000 đồng/kg.

Để đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn của thị trường xuất khẩu thời gian tới, Hiệp hội Điều Việt Nam (Vinacas) đề nghị các cơ quan chức năng hỗ trợ cập nhật, hướng dẫn thực hiện quy định mới về kiểm soát an toàn thực phẩm của thị trường nước ngoài, đặc biệt là thị trường Trung Quốc, EU, Mỹ...

Với Bộ NN&PTNT, Vinacas kiến nghị tiếp tục hỗ trợ nghiên cứu và xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành cho hạt điều và các sản

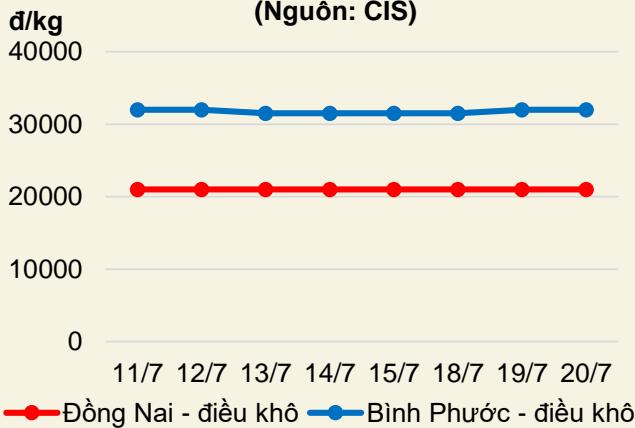
phẩm phụ của cây điều để có cơ sở đánh giá chất lượng; cần đánh giá, quy hoạch ổn định lâu dài các vùng trồng điều. Trong điều kiện khó gia tăng diện tích điều trong nước, cần có giải pháp hợp tác khai thác và phát triển vùng nguyên liệu điều tại Campuchia và Nam Lào để đảm bảo nguồn cung nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu.

Bên cạnh việc tập trung vào chất lượng nguyên liệu, chất lượng hạt điều xuất khẩu, ngành điều còn đẩy mạnh vào một số thị trường tâm điểm, nhập khẩu mạnh hạt điều của Việt Nam như Mỹ, châu Âu, đặc biệt là những thị trường có ký kết các hiệp định thương mại tự do (FTAs) để vận dụng tối đa những ưu đãi về thuế nhập khẩu.

Theo đó, châu Âu hiện là thị trường xuất khẩu hạt điều lớn thứ 2 của Việt Nam, tỷ trọng xuất khẩu chiếm 23% tổng lượng và 22% tổng trị giá toàn ngành. Tăng trưởng xuất khẩu hạt điều sang châu Âu đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng chung toàn ngành.

Thuế suất đối với các sản phẩm chế biến từ hạt điều nhập khẩu vào châu Âu từ Việt Nam giảm về 0% ngay sau khi EVFTA (Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – châu Âu) có hiệu lực từ ngày 1/8/2020. Mức giảm này rất quan trọng vì trước khi EVFTA có hiệu lực, thuế quan của mặt hàng hạt điều nhập khẩu vào châu Âu từ Việt Nam dao động từ 7 - 12%. Việc EVFTA đi vào thực thi được kỳ vọng mang lại nhiều cơ hội to lớn cho ngành điều.

Giá điều trong nước tuần 29 - 2022 (Nguồn: CIS)





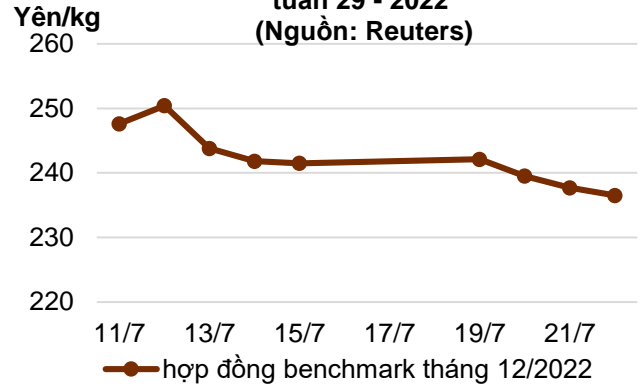
Thị trường thế giới

Giá cao su thị trường châu Á diễn biến trái chiều. Giá cao su Nhật Bản giảm do lo ngại suy thoái kinh tế khi tình dịch bệnh Covid-19 bùng phát ở Trung Quốc – nhà tiêu thụ cao su lớn nhất thế giới. Thị trường cao su Nhật Bản đánh dấu mức thấp nhất kể từ đầu tháng 3 trong phiên giao dịch 22/7.

Tại Sàn giao dịch Osaka (OSE), Nhật Bản, hợp đồng benchmark kỳ hạn tháng 12/2022 ngày 22/7 đạt mức 236,5 yên/kg, giảm 13,9 yên (tương đương 5,9%) so với ngày 12/7.

Trong khi đó, giá cao su tại Thượng Hải hồi phục nhờ các biện pháp kích thích kinh tế của Trung Quốc, nhằm thúc đẩy doanh số bán xe hơi đã hạn chế đã suy giảm.

**Giá cao su kỳ hạn tại Osaka
tuần 29 - 2022
(Nguồn: Reuters)**



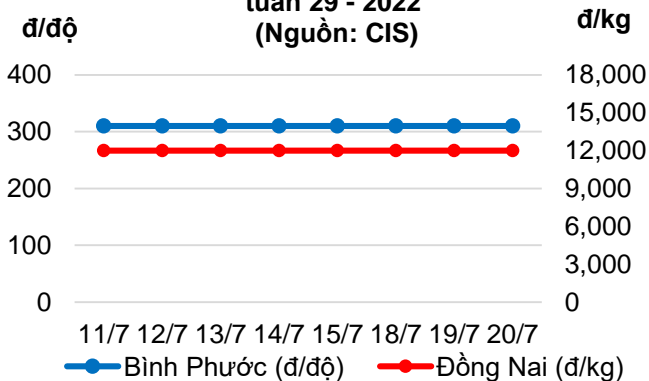
Giá cao su kỳ hạn tháng 8/2022 trên sàn Thượng Hải giảm mạnh 170 Nhân dân tệ xuống còn 11.610 nhân dân tệ/tấn, tương đương 1,44%.



Thị trường trong nước

Tuần qua, giá thu mua mủ tự nhiên dạng nước tại Bình Phước và Đồng Nai đều không thay đổi. Trong đó, giá mủ cao su tại Bình Phước giữ ở mức 310 đồng/độ, tại Đồng Nai ổn định ở 12.000 đồng/kg.

**Giá mủ cao su tự nhiên
tuần 29 - 2022
(Nguồn: CIS)**



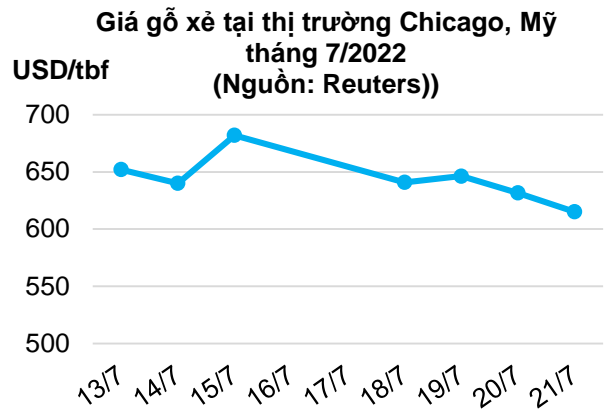
Thị trường xuất khẩu chính của cao su Việt Nam vẫn chủ yếu là Trung Quốc. Do đó, việc nâng cao chất lượng cao su là một trong những biện pháp hữu hiệu để gia tăng giá trị cũng như đa dạng hóa thị trường, phát triển bền vững.

Hiệp hội Cao su Việt Nam nhận định, Trung Quốc vẫn là thị trường chủ lực cho xuất khẩu mủ cao su và cao su sơ chế của Việt Nam. Năm 2021, thị trường này tiêu thụ cao su thiên nhiên lớn nhất chiếm trên 70% tổng lượng cao su thiên nhiên của Việt Nam xuất khẩu. 6 tháng đầu năm thị trường này tiêu thụ 536,32 nghìn tấn, trị giá 899,28 triệu USD, tăng 9,3% về lượng và tăng 13,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021. Chủng loại cao su thiên nhiên xuất khẩu từ Việt Nam tương đối đa dạng, trong đó cao su hỗn hợp đóng vai trò chủ đạo, chiếm gần 63% trong tổng lượng xuất khẩu.

Thị trường thế giới

Theo Reuters, giá gỗ xẻ tại sở giao dịch hàng hóa Chicago (Mỹ) giữa tháng 7 diễn biến giảm so với tuần trước. Theo đó, hợp đồng kỳ hạn tháng 7/2022 ngày 21/7 ở mức là 615.1 USD/tbf, giảm 36.9 USD so với tuần trước ngày 13/7 ở mức giá 652 USD/tbf. Lạm phát toàn cầu đang làm giảm niềm tin của người tiêu dùng và doanh nghiệp, dẫn đến giá gỗ giảm. Tại Hoa Kỳ các ngân hàng trung ương đã tăng lãi suất tháng 6/2022 lên khoảng 1,5% đến 1,75%. Trong khi đó, ngân hàng Trung ương châu Âu mới đây đã công bố kế hoạch nâng các mức lãi suất chủ chốt.

Lạm phát và lãi suất tăng đã phản ánh vào chi phí mua nhà, giảm khả năng chi trả nhà ở và giảm nhu cầu cầu gỗ từ người tiêu dùng. Tuy nhiên, các hoạt động xây dựng có thể chậm lại trong thời gian tới do tình trạng thiếu nhà kéo dài trên toàn cầu được thiết lập để hỗ trợ tăng trưởng ngành gỗ dài hạn. Bộ luật xây dựng Quốc tế (IBC), thông qua quá trình khử cacbon xây dựng là trung tâm của Thỏa thuận Xanh của EU, đang tích cực hướng tới mục tiêu đảm bảo không phát thải cho tất cả các tòa nhà mới vào năm 2030, và các quy chuẩn xây dựng nhà nhằm đảm bảo sự an toàn, tăng cường sử dụng các vật liệu



Hợp đồng kỳ hạn tháng 7/2022

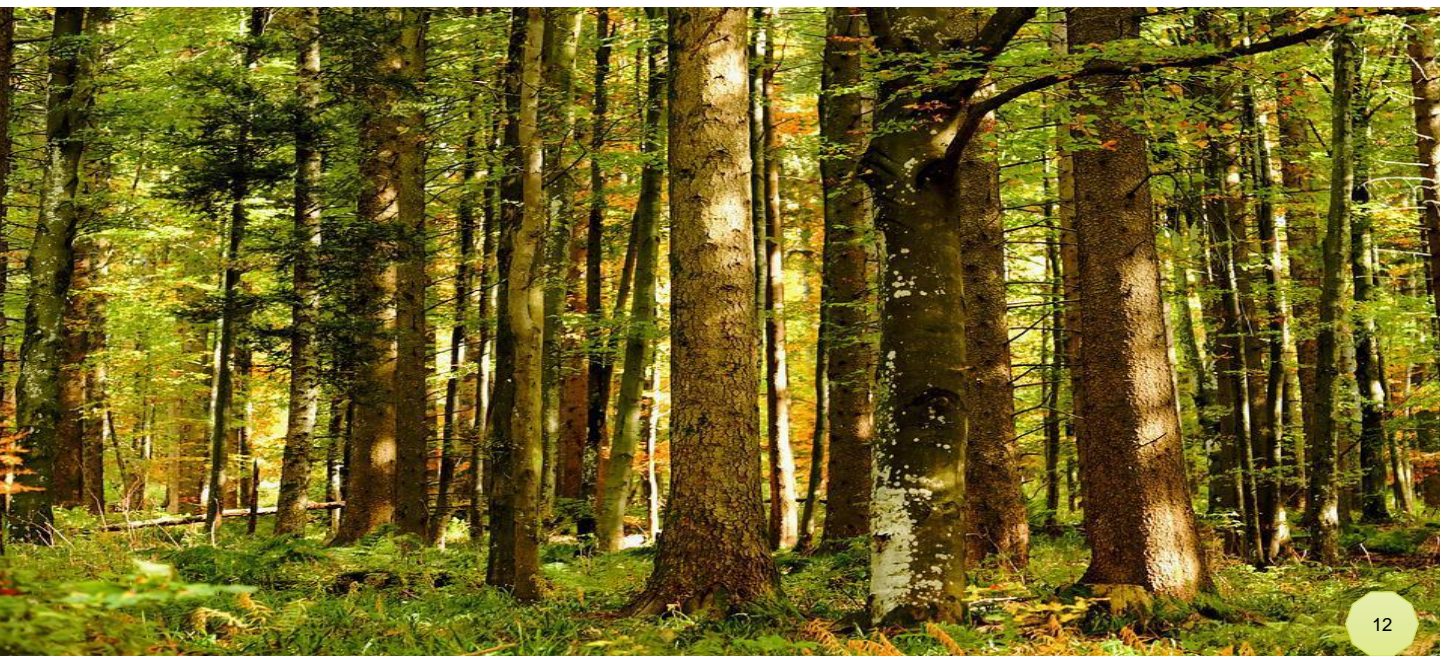
615 USD/tbf ↓ - 36,9

thân thiện môi trường bằng các vật liệu gỗ cho các nhà dân cư và tòa thương mại cao đến 18 tầng bằng khối lượng gỗ lớn đang đề xuất được kỳ vọng sẽ thúc đẩy tăng trưởng ngành gỗ trong tương lai.

Thị trường trong nước

Theo báo cáo thống kê, từ đầu năm đến nay mặc dù tình hình dịch bệnh Covid -19 trong nước và thế giới đã dần được kiểm soát, tuy nhiên thị trường xuất nhập khẩu gỗ vẫn rất khó khăn. Tại một số nước châu Âu, tình hình lạm phát tăng cao khiến người tiêu dùng buộc phải thắt chặt chi tiêu, cùng với đó là cước vận tải cao khiến cho giá chi phí sản phẩm cũng bị đẩy lên cao hơn. Tại các nước Hòa Kỳ và EU, người dân tập trung cho nhu cầu chi tiêu lương thực, thực phẩm và đồ dùng thiết yếu. Đồ gỗ không được coi là đồ dùng thiết yếu nên mức tiêu thụ đang

ở mức giảm. Mặc dù vậy, trong nửa đầu năm 2022, giá trị xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt mức cao, các chuyên gia trong ngành gỗ dự đoán giá trị xuất khẩu cả năm sẽ không thua kém, hoặc cao hơn năm 2021. Hiện nay, các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ trong nước đang tính toán các đơn hàng đến cuối năm để đạt hiệu quả sản xuất tối ưu nhất và giữ được thị trường khách hàng trong bối cảnh lạm phát cao tại thị trường xuất khẩu lớn như Trung Quốc, Hoa Kỳ, EU...chưa có dấu hiệu hạ nhiệt.



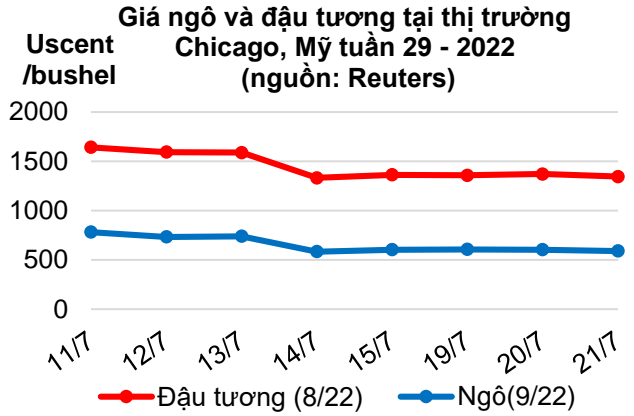


Thị trường thế giới

Tuần qua, giá ngô và đậu tương giao sau trên sàn giao dịch Chicago biến động giảm do chịu áp lực từ kỳ vọng về những trận mưa có lợi ở các khu vực của vùng Trung Tây làm giảm bớt lo ngại về nguồn cung. Cụ thể, giá ngô kỳ hạn tháng 9/2022 đóng cửa phiên 22/7 đạt 570 UScent/giạ, giảm 35 UScent (tương đương 6,1%) so với tuần trước. Đây là xuống mức thấp nhất trong 2 tuần do thời tiết cải thiện ở vùng Trung Tây và thông tin về một thỏa thuận tái khởi động xuất khẩu ngũ cốc của Ucraina ở Biển Đen.

Giá đậu tương hợp đồng kỳ hạn tháng 8/2022 phiên 22/7 đạt 1418 UScent/giạ, giảm 53,60 UScent (tương đương 3,8%) so với tuần trước.

Ngô giảm giá khi thị trường tập trung vào dự báo thời tiết tại Mỹ, dự kiến sẽ có những trận mưa vào tuần tới sẽ làm giảm bớt một số căng thẳng đối với cây trồng từ đợt nắng nóng đã thiêu đốt các vùng đồng bằng phía nam và kéo dài sang phía nam Trung Tây. Thời tiết tháng 7 là tháng quan trọng cho sự phát



triển của vụ ngô Mỹ, trong khi tháng 8 quan trọng hơn đối với đậu tương.

Theo Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ, sản lượng hàng tuần của ethanol làm từ ngô đã tăng trong tuần trước lên 1,030 triệu thùng/ngày, mức tăng đầu tiên trong 5 tuần và các kho dự trữ giảm nhẹ.

Thị trường trong nước

Tuần qua, giá một số nguyên liệu TACN không có biến động.

Cụ thể, mặt hàng cám gạo và ngô hạt sảy tại Hà Nội cùng giữ ở mức 9.000 đồng/kg; ngô bột 9.700 đồng/kg và đậu tương hạt 18.500 đồng/kg.

Tại Bình Phước, ngô hạt sảy ở mức 10.500 đồng/kg; ngô bột duy trì mức 10.400 đồng/kg; mặt hàng cám gạo vẫn giữ ở mức 8.000 đồng/kg.

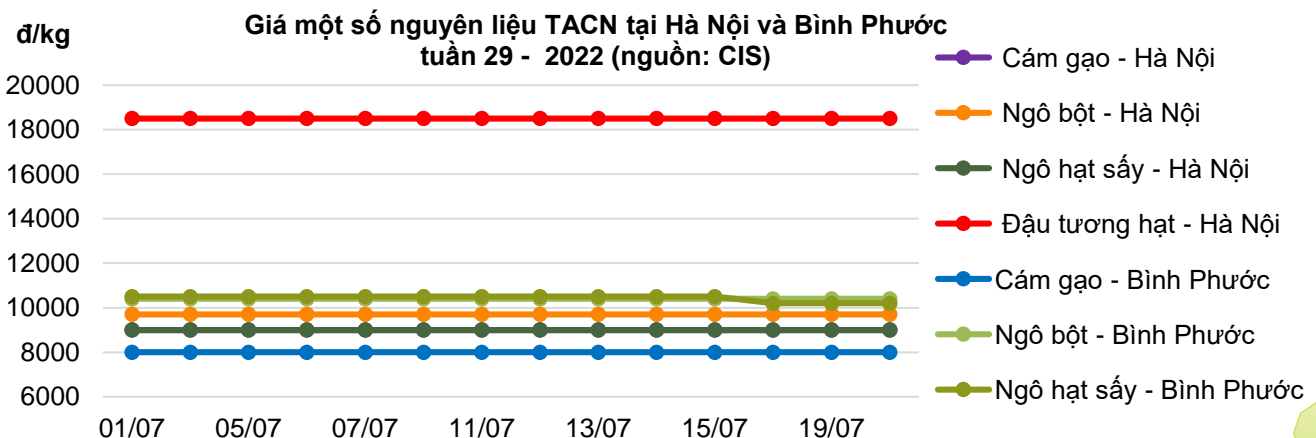
Theo Cục Chăn nuôi, cuộc khủng hoảng chính trị giữa Nga và Ucraina đang tác động lớn đến nguồn cung và giá lương thực toàn cầu, ảnh hưởng trực tiếp đến giá ngô và các mặt hàng nông sản khác trên thị trường thế giới và Việt Nam.

Tại thị trường trong nước, do phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu, nên việc giá nguyên liệu sản

lượng thức ăn chăn nuôi trên thế giới tăng khiến giá nguyên liệu sản lượng thức ăn chăn nuôi trong 6 tháng đầu năm 2022 đều tăng so với cùng kỳ 2021.

Bắt đầu từ cuối tháng 5/2022, giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi nhập khẩu theo xu hướng giảm nhẹ; hiện nay, giá một số nguyên liệu chính so với bình quân trong tháng 6 giảm, cụ thể: giá ngô hạt 8.600 đ/kg (giảm 5,5%); khô dầu đậu tương 14.050 đ/kg (giảm 0,4%); bã rượu khô (DDGS) 10.500 đ/kg (tương đương); cám gạo chiết ly 5.550 đ/kg (giảm 0,3%).

Dự báo trong thời gian tới giá một số nguyên liệu thức ăn chăn nuôi chính có thể giảm nhưng không nhiều do gần đây một số nước đang thực hiện chính sách an ninh lương thực trong nước cấm xuất khẩu, điều này cũng ảnh hưởng đến giá ngô, khô đậu tương, lúa mì làm thức ăn chăn nuôi.





Thị trường thế giới

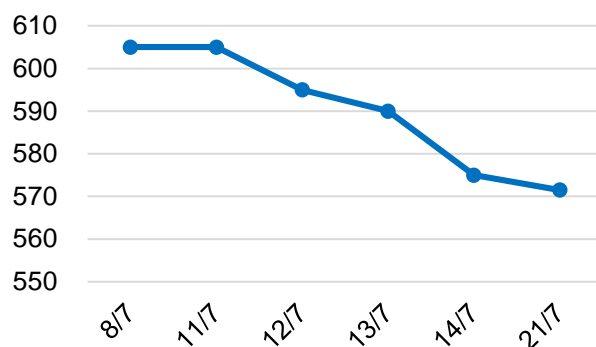
Tại thị trường Trung Quốc, giá DAP đi ngang so với tuần trước và giao dịch ở 4.700 nhân dân tệ/tấn (694 USD/tấn). Giá mặt hàng này tăng từ giữa tháng 4 và hiện cao hơn giữa tháng 4 khoảng 30%.

Trong khi đó, Ure giảm 1% và giao dịch ở 2.637 nhân dân tệ/tấn (390 USD/tấn). Giá Ure liên tục giảm từ giữa tháng 6 và giá hiện tại thấp hơn đỉnh khoảng 19%.

Theo Hiệp hội Phân bón Thế giới (IFA), công suất thiết kế của các nhà máy đạm ure trên thế giới đã là 216 triệu tấn, và công suất hoạt động trung bình ở mức 80%. Nếu so với năm 2021, công suất đạt 78,6%, nên nguồn cung hiện giờ đã không còn thiếu hụt như trước.

Nhu cầu phân bón toàn cầu được dự báo sẽ phục hồi trong khoảng 1,2% đến 1,9% vào năm 2023. Điều này chủ yếu là do sản lượng nông nghiệp tăng

Giá Ure hạt Trung Đông kỳ hạn tháng 7
USD/tấn
Nguồn: Reuters



trở lại sau đại dịch. Ngoài ra, do tình trạng thiếu lương thực do xung đột Nga-Ukraine gây ra, nhiều nước đang tăng diện tích cung cấp lương thực thay vì nhập khẩu như trước đây. Vì vậy, với mức giá giảm của Ure như hiện nay, các chuyên gia dự đoán khó có thể giảm hơn nữa.



Thị trường trong nước

Tuần qua, giá phân bón SA Nhật tại Bình Thuận giảm đến 60.000 đồng/bao 50 kg so với cuối tuần trước, xuống còn 475.000 đồng/bao. Phân SA Đài Loan cũng tại Bình Thuận đi ngang với 550.000 đồng/bao.

Các loại DAP tại các tỉnh thành cũng không đổi so với cuối tuần trước và giao dịch ở 1,12 triệu đồng/bao đối với DAP Đình Vũ tại An Giang. DAP đen Hàn Quốc là 1,375 triệu đồng/bao. DAP Hồng Hà tại Cần Thơ là 1,2 triệu đồng/bao 50 kg.

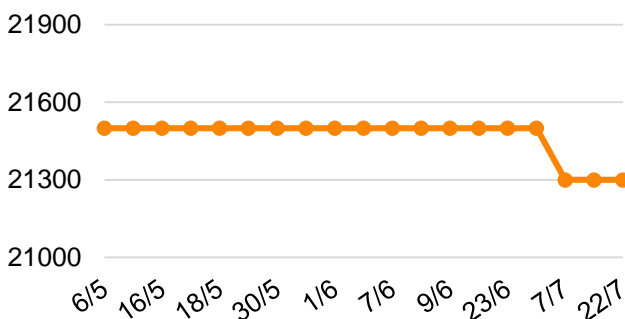
Kali tại nhiều tỉnh thành cũng đi ngang. Kali bột Hà Anh tại Hà Nội là 855.000 đồng/bao. Kali bột Phú Mỹ tại Quảng Bình là 910.000 đồng/bao 50 kg. Giá Ure xanh Cà Mau tại Gia Lai là 780.000 đồng/bao. Ure Phú Mỹ tại Bình Thuận là 795.000 đồng/bao. Ure Cà Mau tại Bình Thuận là 805.000 đồng/bao 50 kg.

Tại khu vực Đông Nam Bộ, giá Ure Cà Mau luôn duy trì mức 800.000 đến 810.000 đồng/bao 50 kg kể từ tuần trước. Tương tự, Ure Phú Mỹ cũng ở quanh

mức 790.000 đến 800.000 đồng/bao 50 kg.

Tại thị trường Việt Nam, phân bón chứa gốc phốt phát, điển hình là DAP, nhập khẩu từ Trung Quốc, đang khan hiếm. Với mặt hàng phụ thuộc 100% về nguồn nhập khẩu như DAP, giá giảm là điều khó có thể xảy ra.

Giá bán lẻ NPK 20-20-15 tại Vĩnh Long
đ/kg
Nguồn: CIS



GIÁ NÔNG SẢN TRUNG BÌNH TUẦN THÁNG 07/2022

Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 3 T07 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 2 T07 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 2/T07 so với tuần 1/T07 (đ/kg)
	Hạt tiêu đen	Đồng Nai	69.000	69.000	0
		Bình Phước	70.600	71.500	-900 ▼
	Hạt điều khô	Đồng Nai	21.000	21.000	0
		Bình Phước	31.700	31.750	-50 ▼
	Cà phê vối nhân xô	Đắk Lắk	42.240	41.840	400 ▲
		Lâm Đồng	41.740	41.340	400 ▲
	Chè cành	Lâm Đồng	9.200	9.200	0
	Chè hạt	Lâm Đồng	7.100	7.000	100 ▲
	Chè búp tươi	Phú Lương-Thái Nguyên	35.000	35.000	0
	Chè móc câu	Phú Lương-Thái Nguyên	200.000	200.000	0
	Chè đình	Phú Lương-Thái Nguyên	2.000.000	2.000.000	0
	Chè nởn	Phú Lương-Thái Nguyên	500.000	500.000	0
	Lúa ứót IR50404	An Giang	5.450	5.500	-50 ▼
		Vĩnh Long	6.000	6.000	0
	Gạo thường	An Giang	11.500	11.500	0
	Gạo IR50404	Vĩnh Long	12.000	12.000	0
	Cá tra	Vĩnh Long	28.667	29.000	-333 ▼
		An Giang	26.000	26.000	0
	Tôm sú 30 con/kg	Bạc Liêu	320.000	280.000	40.000 ▲
		Kiên Giang	195.000	195.000	0

Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 3 T07 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 2 T07 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 2/T07 so với tuần 1/T07 (đ/kg)
	Lợn hơi	Đồng Nai	69.000	65.000	4.000 ▲
	Bò hơi	Đồng Nai	86.000	89.000	-3.000 ▼
	Gà Lông màu	Đồng Nai	46.000	49.000	-3.000 ▼
	Gà công nghiệp lông trắng	Đồng Nai	42.000	40.000	2.000 ▲
	Xà lách lolo xanh	Lâm Đồng	15.000	15.000	0
	Xà lách cuộn	Lâm Đồng	17.000	17.000	0
	Xà lách Coron	Lâm Đồng	12.000	12.000	0
	Su su	Lâm Đồng	3.500	3.500	0
	Cải thảo	Lâm Đồng	4.000	4.000	0
	Bắp cải trắng loại 1	Lâm Đồng	3.500	3.500	0
	Cà chua (giống Rita)	Lâm Đồng	15.000	15.000	0
	Su hào củ loại 1	Lâm Đồng	8.000	8.000	0
	Hành hoa	Lâm Đồng	18.000	14.500	3.500 ▲
	Củ dền loại 1	Lâm Đồng	6.000	6.000	0
	Ớt sừng	Lâm Đồng	26.000	30.000	-4.000 ▼
	Ớt chuông Đà Lạt màu đỏ	Lâm Đồng	37.000	38.000	-1.000 ▼
	Ớt chuông Đà Lạt màu vàng	Lâm Đồng	37.000	38.000	-1.000 ▼
	Đậu cô ve	Lâm Đồng	15.000	16.000	-1.000 ▼



Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 3 T07 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 2 T07 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 2/T07 so với tuần 1/T07 (đ/kg)
	Xoài cát chu	Tiền Giang	38.000	38.000	0
		Vĩnh Long	26.000	26.000	0
	Xoài cát Hòa Lộc	Tiền Giang	55.000	52.000	3.000 ▲
	Thanh long ruột đỏ	Tiền Giang	19.200	20.400	-1.200 ▼
	Thanh long ruột trắng	Tiền Giang	17.200	17.600	-400 ▼
	Sầu riêng Ri6 loại 1	Tiền Giang	63.000	58.000	5.000 ▲

Lưu ý sử dụng thông tin: Đây là bản tin được phát hành hàng tuần nhằm phục vụ nhu cầu thông tin thị trường cho các cơ quan quản lý nhà nước, các địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp và bà con nông dân. Những thông tin trong bản tin chỉ mang tính tham khảo và khuyến nghị. Ban biên tập rất mong nhận được sự góp ý, phản hồi, trao đổi thông tin nhằm giúp Bản tin đạt được chất lượng tốt hơn.

Mọi thông tin xin liên hệ: Phòng Công thông tin điện tử - Trung tâm Tin học và Thống kê - Điện thoại: +84 (0)24 37341635 (máy lẻ 208, 205) - Email: trangtin@mard.gov.vn